

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 11-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Ngọc Phương.

Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 360/2023/TLST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 350/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D, sinh năm 1990; nơi sinh: tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Thôn 8, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn X (chết) và bà Hồ Thị M; bị cáo có vợ và 01 con, tiền án: Ngày 29/10/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 54/2020/HSST (chấp hành xong án phạt tù ngày 29/9/2021); tiền sự: Ngày 21/12/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 195/QĐ-XPHC về hành vi xâm nhập vào kho bãi của người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Bị bắt, tạm giam ngày 15 tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 10 tháng 01 năm 2024.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981; nơi thường trú: Số 12/5A5, khu phố B, phường B1, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đinh Quốc K, sinh năm 1994; nơi thường trú: Xóm 7, xã L, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Ông Phạm Hữu F, sinh năm 1982; nơi thường trú: Số 20B/16, khu phố B, phường B1, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 1994; nơi thường trú: Thôn Y, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Thanh Hóa;

Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1984; nơi thường trú: Thôn S, xã L, thành phố Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: Số 27/2, khu phố B, phường B1, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn D cùng với Đinh Quốc K, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: Xóm 7, xã L, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nguyễn Văn K1, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: thôn Y, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Thanh Hóa và Phạm Hữu F, sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 3, xã M, huyện U, tỉnh Kon Tum là bạn và đang sinh sống tại thành phố T, tỉnh Bình Dương. Hoàng Văn D đã bị Ủy ban nhân dân phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm vào kho bãi của người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội số 195/QĐ-XPHC ngày 21/12/2022.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/02/2023, K điều khiển xe mô tô biển số 59E1-557.07 chở D, F điều khiển xe mô tô biển số 52P8-6940 chở K1 đi câu cá tại đường bờ kè khu phố Đ, phường B1, thành phố T. Khi đi ngang qua bãi đất thuộc khu phố Đ, phường B1, thành phố T của bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú: 12/5A15 khu phố B, phường B1, thành phố T, tỉnh Bình Dương, K nhìn qua lỗ hổng hàng rào tôn thì thấy bên trong có nhiều cây xà gồ bằng kim loại đã qua sử dụng. Thấy không có người coi, K rủ cả nhóm lấy trộm xà gồ đem bán lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý. K và K1 chui qua lỗ hổng của hàng rào vào lấy xà gồ, D và F đợi bên ngoài canh giới. K lấy được 03 cây xà gồ, K1 lấy 05 cây xà gồ đưa ra bên ngoài. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 59E1-557.07 chở K, F điều khiển xe mô tô biển số 52P8-6940 chở K1 mang theo xà gồ đến tiệm thu mua phế liệu của ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1984, địa chỉ: khu phố B, phường B1, thành phố T để bán. D và F bên ngoài đợi, K và K1 mang xà gồ vào tiệm bán, tổng khối lượng của 08 cây xà gồ là 51kg, ông O mua với số tiền 410.000 đồng. Tiền có được từ việc bán xà gồ, K đưa cho K1 200.000 đồng, còn 210.000 đồng cả nhóm sử dụng để mua đồ ăn. Sau khi phát hiện bị mất xà gồ, bà N đến Công an phường B1 trình báo vụ việc. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày 14/02/2023, sau khi xác minh, Công an phường Bình Hòa đã mời D, K, K1 và F đến trụ sở Công an phường làm việc. Qua làm việc, D, K, K1 và F đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt xà gồ như trên. Công an phường Bình Hòa đã tạm giữ các vật chứng gồm:

- Tạm giữ của ông Nguyễn Văn O: 08 cây sắt hộp, loại xà gồ cũ, nặng 51kg;
- Tạm giữ của Phạm Hữu F: 01 xe mô tô nhãn hiệu: Dream, màu sơn: Nâu, biển số: 52P8-6940, số khung: 002969, số máy: 01003869;
- Tạm giữ của Đinh Quốc K: 01 xe mô tô nhãn hiệu: Wave, biển số: 59E1-557.07, số khung: không, số máy: 01114747;
- Tạm giữ của Nguyễn Văn K1: số tiền 200.000 đồng.

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản ngày 23/02/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 08 cây xà gồ bằng sắt, có tổng trọng lượng 51kg, có giá trị thực tế là 612.000 đồng.

Đối với 08 cây sắt hộp, loại xà gồ cũ, tổng trọng lượng 51kg. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho bà N là có căn cứ;

Đối với số tiền 200.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn K1. Quá trình điều tra xác định, đây là tiền của ông Nguyễn Văn O sử dụng để mua xà gồ của nhóm D, ông O không biết số xà gồ trên do phạm tội mà có nên cần trả lại số tiền trên cho ông O.

Đối với số tiền 210.000 đồng có được từ việc bán xà gồ cho ông Nguyễn Văn O. Nhóm của D đã tiêu xài hết, ông O không yêu cầu trả lại số tiền trên nên không xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 354/CT-VKS -TA ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn D mức hình phạt tù 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 210.000 đồng mà bị cáo bán xà gồ, ông O không yêu cầu nhận lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giao 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, số máy LC150FMG*01003869*, số khung *VTPCG001YVN002969* (không kiểm tra tình trạng bên trong máy); 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, số máy VHLFM152FMH-V01114747, số khung RMNWCHSMN9H 0014747 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy); 01 (một) biển số 52P8-6940; 01 (một) biển số 59E1-557.07 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên ý kiến trong quá trình điều tra và không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Hoàng Văn D có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 10 tháng 01 năm 2024. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Trong bản tự khai (BL 55), biên bản ghi lời khai các ngày 15/02/2023 (BL 56-57; 58-59); ngày 23/02/2023 (BL 60-61), biên bản hỏi cung bị can ngày 09/3/2023 (BL 62-63), ...Bị cáo Hoàng Văn D đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại và người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14 tháng 02 năm 2023, bị cáo Hoàng Văn D có hành vi lén lút lấy trộm 08 (tám) cây xà gồ tổng trọng lượng 51 kg, trị giá 612.000 đồng. Bị cáo có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, trong vụ án này tài sản đã thu hồi và giao trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì ngoài ra, bị cáo tạm giam từ ngày 15/02/2023 cho đến nay nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức hình phạt tù với thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[9] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Đinh Quốc K, Nguyễn Văn K1, Phạm Hữu F, Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 210.000 đồng mà bị cáo bán xà gồ, ông O không yêu cầu nhận lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, số máy LC150FMG*01003869*, số khung *VTPCG001YVN002969* (không kiểm tra tình trạng bên trong máy). Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do ông Nguyễn Văn Hùng, địa chỉ: 8/31 khu phố Thắng Lợi, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Hiện địa chỉ như trên không tồn tại, chưa xác định được chủ sở hữu nên cần giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

[11.2] Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, số máy VHLFM152FMH-V01114747, số khung RMNWCHSMN9H 0014747 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy). Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm, sinh năm 1982, địa chỉ: ấp Thạnh Vinh, xã Thạnh Phước, huyện Giềng Rông, tỉnh Kiên Giang đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà Diễm đã đi khỏi địa phương, chưa làm việc được với bà Diễm nên cần giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

[11.3] Đối với biển số: 52P8-6940. Quá trình điều tra xác định biển số trên là của xe mô tô nhãn hiệu: MARRON do bà Vũ Thị Thu Hoài, nơi thường trú: số 628/1 đường Lý Thường Kiệt, Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà Hoài đã chuyển đi nơi khác sinh sống,

không xác định được địa chỉ, nên giao biển số trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

[11.4] Đối với biển số: 59E1-557.07. Quá trình điều tra xác minh xác định biển số trên là của xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADEFI do bà Đặng Thị I, nơi thường trú: số 47B/7 đường X, Phường 3, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Bà I đã bán xe mô tô có biển số như trên cho một người không rõ nhân thân và địa chỉ. Hiện chưa xác định chủ sở hữu của biển số trên nên cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136; điểm c, d khoản 2 Điều 290; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 10 (mười) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 02 năm 2023. Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Giao 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, số máy LC150FMG*01003869*, số khung *VTPCG001YVN002969* (không kiểm tra tình trạng bên trong máy); 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, số máy VHLFM152FMH-V01114747, số khung RMNWCHSMN9H 0014747 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy); 01 (một) biển số 52P8-6940; 01 (một) biển số 59E1-557.07 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thuận An và Công an thành phố Thuận An).

Trả lại cho ông Nguyễn Thanh O số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi số 74 ngày 30 tháng 11 năm 2023 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thuận An và Công an thành phố Thuận An.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

